

ỦY BAN QUỐC GIA VỀ
SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ
NỮ VIỆT NAM
Số: 05/HD-UBQG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 1 năm 1995

THÔNG TƯ

CỦA ỦY BAN QUỐC GIA VỀ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ VIỆT NAM SỐ 05HD/UBQG NGÀY 27 THÁNG 01 NĂM 1995 HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA CÁC BỘ NGÀNH VÀ CÁC TỈNH THÀNH NHẪM THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VỀ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2000

Chiến lược phát triển về sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam đến năm 2000 đã được Chính phủ Việt Nam phê chuẩn ngày 24/8/1995 để chuyển tới Liên Hợp Quốc và công bố tại Hội nghị thế giới lần thứ tư về phụ nữ (Bắc Kinh, 9/1995). Nhiệm vụ tiếp sau Hội nghị Bắc Kinh là mỗi quốc gia cần xây dựng kế hoạch hành động nhằm thực hiện Cương lĩnh toàn cầu về sự tiến bộ của phụ nữ đến năm 2000 cũng như Chiến lược của quốc gia mình. Vì vậy, các tỉnh thành và Bộ ngành có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hành động của địa phương và đơn vị mình, trên cơ sở đó, Ủy ban Quốc gia về sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam tập hợp hình thành kế hoạch hành động quốc gia trình Chính phủ cho triển khai thực hiện.

Được sự chỉ đạo của Chính phủ, UBQG hướng dẫn công tác xây dựng Kế hoạch hành động như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VỀ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ ĐẾN NĂM 2000:

1. Căn cứ vào chiến lược phát triển về sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam đến năm 2000 và tình hình thực tế của bộ ngành, địa phương để xây dựng Kế hoạch hành động nhằm bảo đảm thực hiện các mục tiêu của Cương lĩnh. Kế hoạch hành động về sự tiến bộ của phụ nữ là một bộ phận của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thành, kế hoạch phát triển của bộ ngành đến năm 2000.

2. Xác định những khó khăn và trở ngại chính cho sự tiến bộ của phụ nữ thuộc bộ ngành và địa phương, từ đó quán triệt quan điểm bình đẳng Giới trong các ngành, các cấp, để phụ nữ được tham gia đầy đủ và bình đẳng vào các lĩnh vực phát triển.

3. Bản kế hoạch hành động cần nêu được mục tiêu, biện pháp, thời gian, tiến độ thực hiện, nguồn tài chính và cơ quan chịu trách nhiệm triển khai từng phần việc. Sau khi được công bố, các ban ngành, đoàn thể và các cấp chính quyền thuộc tỉnh, các đơn vị trực thuộc Bộ ngành có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

II. NỘI DUNG CỦA BẢN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ CÁC BỘ NGÀNH VÀ TỈNH, THÀNH ĐẾN NĂM 2000:

Bản Kế hoạch hành động bao gồm 3 phần chính và một phụ lục. Tùy theo tình hình thực tiễn mà địa phương, đơn vị có thể nêu những mục trong các phần lớn đó theo các thứ tự ưu tiên và mức độ, yêu cầu khác nhau.

1. Phần thứ nhất: Khái quát tình hình, thực trạng và vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế - xã hội và tham gia quản lý của địa phương, đơn vị:

Trong phần này, cần nêu được các số liệu cơ bản nhất về tình hình phụ nữ; đánh giá được sự đóng góp của phụ nữ trong các lĩnh vực hoạt động chuyên môn trong gia đình, ngoài cộng đồng và xã hội; xác định những vấn đề còn tồn tại và trở ngại để đạt được sự bình đẳng, tiến bộ của phụ nữ.

2. Phần thứ 2: Các mục tiêu hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ tới năm 2000 và trong từng giai đoạn.

Đây là phần cơ bản, quan trọng nhất của bản kế hoạch hành động. Trong phần này cần quán triệt được những quan điểm, mục tiêu tổng quát và 10 mục tiêu cụ thể của Chiến lược quốc gia, đó là:

1. Tạo việc làm, tăng thu nhập cho phụ nữ, góp phần xóa đói giảm nghèo.
2. Tạo điều kiện bình đẳng cho phụ nữ trong giáo dục và đào tạo. Nâng cao trình độ của phụ nữ về mọi mặt.
3. Cải thiện điều kiện chăm sóc sức khỏe phụ nữ và trẻ em.
4. Nâng cao vai trò, vị trí của phụ nữ tham gia vào bộ máy lãnh đạo, tư vấn và ra quyết định.
5. Bảo vệ, phát huy quyền của phụ nữ và tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia các hoạt động xã hội.
6. Tăng cường vai trò của gia đình.

7. Phát huy vai trò của phụ nữ trong quản lý môi trường và nguồn tự nhiên, đóng góp vào sự phát triển bền vững và cải thiện điều kiện sống.
8. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về quyền bình đẳng nam nữ.
9. Phụ nữ tham gia góp phần củng cố và xây dựng hoà bình.
10. Nâng cao năng lực của bộ máy hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

* Trong kế hoạch thực hiện của từng mục tiêu trên cần nêu rõ 5 yếu tố:

- Chỉ tiêu cụ thể cần đạt được tới năm 2000.
- Biện pháp chỉ đạo thực hiện mục tiêu và các chỉ tiêu kèm theo.
- Hoạt động cụ thể cần tiến hành/tiến độ thực hiện.
- Các cơ quan chức năng của địa phương, trong bộ ngành chịu trách nhiệm triển khai thực hiện.
- Nguồn kinh phí: Đối với các hoạt động cần có kinh phí triển khai nên nêu rõ nguồn lấy ở đâu, đóng góp của các thành phần có liên quan.

a. Đối với các tỉnh thành:

Các chỉ tiêu trên cần căn cứ vào chỉ tiêu quốc gia, thực tế của địa phương để đảm bảo đến năm 2000 và trong từng năm có sự tiến bộ cụ thể.

Ngoài các chỉ tiêu chung của tỉnh, thành có thể nêu thêm các chỉ tiêu cụ thể cho các đối tượng: phụ nữ dân tộc, trẻ em gái, phụ nữ đơn thân, phụ nữ bị thiệt thòi... hoặc cho các vùng miền núi, vùng xa xôi hẻo lánh, miền biển... Trong phân công trách nhiệm cần chỉ định rõ trách nhiệm chỉ đạo thực hiện cho các ngành thuộc tỉnh, trách nhiệm phối hợp của các cấp chính quyền huyện, xã cũng như các tổ chức đoàn thể quần chúng.

b. Đối với các bộ ngành:

Bản kế hoạch hành động của các Bộ, ngành cần thể hiện được 2 mảng công việc chính đó là: các hoạt động chăm lo cho phụ nữ thuộc hệ thống tổ chức của bộ ngành và hoạt động theo chức năng quản lý nhà nước của bộ, ngành cho các đối tượng phụ nữ nói chung.

+ Đối với các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ thuộc bộ, ngành: Cần đề cập tới lực lượng lao động nữ toàn ngành từ cấp TW xuống tới cơ sở. Nội dung tập trung vào các vấn đề chủ yếu sau đây: